

CÔNG TY CỔ PHẦN METATWIN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN METATWIN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: METATWIN JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: METATWIN., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110771245

3. Ngày thành lập: 02/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 496, Xóm 1, Thôn Đoàn Kết, Xã Cổ Đông, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0934567243

Fax:

Email: metatwinvn@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
4.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
5.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
6.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
7.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
9.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
10.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Chi tiết: Đại lý bán hàng hoá; Môi giới mua bán hàng hoá)	4610
12.	Xuất bản phần mềm	5820
13.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 10 Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 được sửa đổi bổ sung bởi khoản 2 Điều 75 Luật đầu tư số 61/2020/QH14)	6810
15.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn; thiết bị sản xuất điện ảnh; thiết bị flycam	7730
16.	Đại lý du lịch	7911
17.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
18.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
19.	Điều hành tua du lịch	7912
20.	In ấn	1811
21.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
22.	Sao chép bản ghi các loại	1820
23.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
24.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
25.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
26.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
27.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
28.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: -Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; -Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; -Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (Điều 4,7,8 Nghị định 86/2014/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4932
29.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
30.	Cổng thông tin Loại trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)	6312
31.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
32.	Cho thuê xe có động cơ	7710
33.	Đào tạo trung cấp	8532
34.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
35.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
36.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
37.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559

38.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Dạy máy tính	8560
39.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5911
40.	Hoạt động hậu kỳ Chi tiết: Làm kỹ xảo; Dịch vụ quay flycam (trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5912
41.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Phát hành phim điện ảnh, phim video (có nội dung được phép lưu hành), (Trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5913
42.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
43.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
44.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG VŨ THIỆT	Thôn Phong Lạc 1, Xã Nam Giang, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000. 000	200.000.000	10,000	0382000142 81	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000. 000	200.000.000	10,000		
2	LÊ QUÝ LÂM	Thôn Tiến Ân, Xã Thủy Xuân Tiên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000. 000	200.000.000	10,000	0012010228 66	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000. 000	200.000.000	10,000		

3	NGUYỄN THỊ MAI ANH	Thôn Leo, Xã Tốt Động, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000. 000	400.000.000	20,000	0011950321 13
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	40.000. 000	400.000.000	20,000	
4	TRẦN XUÂN HÒA	Thôn Xuân Trung, Xã Thủy Xuân Tiên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000. 000	800.000.000	40,000	0010900528 44
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	80.000. 000	800.000.000	40,000	
5	BÙI VĂN MẠNH	Xóm Luống, Xã Ngọc Sơn, Huyện Lạc Sơn, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0172000084 44
			Cổ phần phổ thông	40.000. 000	400.000.000	20,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	40.000. 000	400.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	--	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ MAI ANH

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 24/08/1995

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001195032113

Ngày cấp: 22/04/2024

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Leo, Xã Tốt Động, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Leo, Xã Tốt Động, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội